TRUNG TÂM BỒI DƯỠNG VĂN HÓA KHAI TÂM
Địa chỉ: Số 2/108 Bùi Xương Trạch, Khương Đình, Thanh Xuân, HN
Điện thoại: 046.2927.005 - Hotline: 0964.09.9292
Email: info@khaitam.edu.vn - Website: www.khaitam.edu.vn
www.khaitam.edu.vn

# BÀI TẬP ÔN TẬP LỚP 6

**Bài 1:** Tìm x, biết:

c) $\left(2\frac{4}{5}x-50\right):\frac{2}{3}=51$

d) $\left(x+\frac{1}{2}\right).\left(\frac{2}{3}-2x\right)=0$

e) $\frac{17}{2}-\left|2x-\frac{3}{4}\right|=-\frac{7}{4}$

f) $x.3\frac{1}{4}+\left(-\frac{7}{6}\right).x-1\frac{2}{3}=\frac{5}{12}$

g) $5\frac{8}{7}:x+\left(-\frac{4}{17}\right):x+3\frac{1}{7}:17\frac{1}{3}=\frac{4}{11}$

h) $\left(x.6\frac{2}{7}+\frac{3}{7}\right).2\frac{1}{5}-\frac{3}{7}=-2$

**Bài 2:** Thực hiện phép tính:

a) $\left(\frac{3}{8}+\frac{-3}{4}+\frac{7}{12}\right):\frac{5}{6}+\frac{1}{2}$

b) $\frac{1}{2}+\frac{3}{4}-\left(\frac{3}{4}-\frac{4}{5}\right)$

c) $6\frac{5}{12}:2\frac{3}{4}+11\frac{1}{4}.\left(\frac{1}{3}-\frac{1}{5}\right)$

d) $\left(\frac{7}{8}-\frac{3}{4}\right).1\frac{1}{3}-\frac{2}{7}.(3,5)^2$

e) $\left(3+0,415-\frac{3}{200}\right).2\frac{2}{3}.0,25$

f) $\frac{5}{16}:0,125-\left(2\frac{1}{4}-0,6\right).\frac{10}{11}$

g) $0,25:(10,3-9,8)-\frac{3}{4}$

h) $1\frac{13}{15}.0,75-\left(\frac{11}{20}+25\%\right):\frac{7}{3}$

**Bài 3:** Chứng tỏ rằng phân số: $\frac{2n+1}{3n+2}$ là phân số tối giản.

**Bài 4:** Cho $A=\frac{n+2}{n-5}(n\in Z;n\neq 5)$. Tìm x để $A\in Z$.

**Bài 5.** Tìm x nguyên để các phân số sau là số nguyên.

a) $\frac{-3}{x-1}$ b) $\frac{-4}{2x-1}$ c*) $\frac{3x+7}{x-1}$ D*) $\frac{4x-1}{3-x}$

**Bài 6:** 1) Tìm:

a) $\frac{3}{2}$ của 14 b) $1\frac{3}{2}$ của 14 c) $\frac{6}{7}$ của 28

2) Tìm một số, biết:

a) $\frac{3}{2}$ của nó bằng 15 b) $1\frac{3}{2}$ của nó bằng -45 c) $\frac{6}{7}$ của nó bằng 36

BDVH KHAI TÂM

**Bài 7:** Một lớp học có 40 học sinh gồm 3 loại: Giỏi, Khá và TB. Số học sinh giỏi bằng $\frac{1}{5}$ số học sinh cả lớp, số học sinh trung bình bằng $\frac{3}{8}$ số học sinh còn lại. Tính số học sinh mỗi loại lớp?

**Bài 8:** Quãng đường từ nhà bạn Lan đến nhà sách bằng $\frac{3}{10}$ quãng đường từ nhà đến trường. Biết rằng quãng đường từ nhà sách đến trường là 800m. Tính quãng đường từ nhà Lan đến trường?

**Bài 9:** Một khối 6 có 270 học sinh bao gồm cả 3 loại: Giỏi, Khá và Trung bình. Số học sinh trung bình chiếm $\frac{7}{15}$ số học sinh cả khối, số học sinh khá bằng $\frac{5}{8}$ số học sinh còn lại.

a, Tính số học sinh giỏi của khối 6.

b, Tính tỉ số phần trăm của số học sinh giỏi so với học sinh cả khối 6 đó.

**Bài 10:** Nam làm một số bài toán trong vòng 3 ngày. Ngày đầu làm được 1/3 tổng số bài, ngày thứ 2 làm được 3/7 tổng số bài. Ngày thứ 3 làm nốt 5 bài. Hỏi trong 3 ngày Nam làm được bao nhiêu bài toán.

**Bài 11:** Khoảng cách giữa 2 thành phố là 85km, trên bản đồ khoảng cách đó là 17cm. Hỏi nếu khoảng cách giữa 2 điểm A và B trên bản đồ là 12cm thì khoảng cách thực tế của Ab là bao nhiêu?

**Bài 12:**

a, Tỉ số tuổi của anh và của em là 150%. Em kém anh 4 tuổi. Tính tuổi anh và tuổi em.

b, Tỉ số tuổi con và tuổi mẹ là 37,5%. Tổng số tuổi của 2 mẹ con là 44. Tính tuổi mẹ và con.

BDVH KHAI TÂM

# BÀI TẬP ÔN TẬP VÀ NÂNG CAO LỚP 6

**Bài 1.** Tính giá trị của các biểu thức:

a, $1\frac{13}{15}.(-0,5)^2.3+\left(\frac{8}{15}-1\frac{19}{60}\right):1\frac{23}{24}$

b, $\left(\frac{11^2}{200}+0,415\right):0,01$

c, $\frac{\left(\frac{1}{2}-0,75\right).\left(0,2-\frac{2}{5}\right)}{\frac{5}{9}-1\frac{1}{12}}$

d, $\frac{\frac{2}{3}+\frac{2}{4}-\frac{1}{14}}{-1-\frac{3}{7}+\frac{3}{28}}$

e, $\left(\frac{84}{13}\right)^2+\left(\frac{35}{13}\right)^2$

f, $8\frac{1}{5}.\left(11\frac{94}{1591}-6\frac{38}{1517}\right):8\frac{11}{43}$

g, $\frac{12-\frac{12}{7}-\frac{12}{289}-\frac{12}{85}}{4-\frac{4}{7}-\frac{4}{289}-\frac{4}{85}}:\frac{3+\frac{3}{13}+\frac{3}{169}+\frac{3}{91}}{7+\frac{7}{13}+\frac{7}{169}+\frac{7}{91}}:$

**Bài 2.** Tính giá trị của các biểu thức:

$$A=\frac{1,6:\left(1\frac{1}{3}.1,25\right)}{0,64-\frac{1}{25}}+\frac{\left(1,08-\frac{2}{25}\right):\frac{4}{7}}{\left(5\frac{5}{9}-2\frac{1}{4}\right).2\frac{2}{7}}+0,6.0,5:\frac{2}{5}$$

**Bài 3.** An rót một cốc đầy nước chè, uống $\frac{1}{6}$ cốc. Đổ thêm nước lọc cho đầy, uống $\frac{1}{3}$ cốc rồi đổ thêm đầy nước lọc. Lại uống $\frac{1}{2}$ cốc, rồi đổ thêm đầy nước lọc. Hỏi An uống nước lọc nhiều hơn hay uống nước chè nhiều hơn?

**Bài 4.** Tính diện tích một hình chữ nhật biết rằng nếu chiều dài tăng *20%*, chiều rộng giảm *20%* thì diện tích giảm $30m^2$.

**Bài 5.** Nếu cạnh của một hình vuông tăng *20%* thì diện tích của nó tăng lên bao nhiêu phần trăm?

**Bài 6.** Một cửa hàng bán 356,5 m vải gồm 2 loại: vải hoa và vải trắng. Biết số vải hoa bằng 78,25% số vải trắng. Tính số m vải mỗi loại.

BDVH KHAI TÂM

**Bài 7.** Một canô xuôi một khúc sông hết 3 giờ và ngược khúc sông đó hết 5 giờ. Biết vận tốc dòng sông là 3 km/h. Tính độ dài khúc sông đó.

**Bài 8.** Tỉ số của 2 số a và b bằng $\frac{3}{5}$ và tích của chúng bằng 135. Tìm a và b.

**Bài 9.** Một lít xăng giá 15 000 đồng. Lúc đầu tăng 20%, sau đó giảm 10%. Hỏi sau hai lần tăng và giảm đó, giá 1 lít xăng là bao nhiêu?

**Bài 10.** Tỉ số của 2 số x và y bằng $\frac{2}{3}$. Tìm x, y biết x-y=-8.

**Bài 11.** Cho $A=\frac{1}{101}+\frac{1}{102}+\frac{1}{103}+...+\frac{1}{200}$. Chứng minh rằng:

a, $A>\frac{7}{12}$ b, $A>\frac{5}{8}$

**Bài 12.** Cho $A=\frac{1}{2^2}+\frac{1}{3^2}+\frac{1}{4^2}+...+\frac{1}{100^2}$. Chứng minh rằng: $A<\frac{3}{4}$.

**Bài 13.** a, Cho phân số $\frac{a}{b}$ $(a,b\in N,b\neq 0)$

Giả sử $\frac{a}{b}<1$ và $m\in N,m\neq 0$. Chứng tỏ rằng: $\frac{a}{b}<\frac{a+m}{b+m}$

b, Áp dụng kết quả câu a, để so sánh $\frac{434}{561}$ và $\frac{441}{568}$

**Bài 14.** a, Cho phân số $\frac{a}{b}$ $(a,b\in N,b\neq 0)$

Giả sử $\frac{a}{b}>1$ và $m\in N,m\neq 0$. Chứng tỏ rằng: $\frac{a}{b}>\frac{a+m}{b+m}$

b, Áp dụng kết quả câu a, để so sánh $\frac{237}{142}$ và $\frac{246}{151}$

**Bài 15.** Tỉ số của 2 số a và c bằng $\frac{3}{4}$; tỷ số của b và c là $\frac{4}{7}$. Tính tỷ số a và c.

BDVH KHAI TÂM

**Bài 16.** Tìm một số có hai chữ số , biết tỉ số của chữ số hàng chục và hàng đơn vị bằng $\frac{1}{2}$. Tổng của hai chữu số bằng 12.

**Bài 17.** Tỉ số giữa nam và nữ của khối học sinh lớp 6 là 75%. Tổng số học sinh của cả khối là 105 em. Tính số học sinh nam và nữ.

**Bài 18.** Tỉ lệ muối trong nước biển của Việt Nam khoảng 2%. Muốn có 1 tấn muối thì phải dùng bao nhiêu tấn nước biển.

**Bài 19.** Tỉ số của 2 số bằng $\frac{3}{7}$. Tích của chúng bằng 336. Tìm 2 số đó.

**Bài 20.** Tỉ số của 2 số bằng $\frac{3}{5}$. Tổng của chúng bằng 24. TÌm 2 số đó.

**Bài 21.** Cho $\frac{x}{y}=-\frac{1}{2}$. TÍnh giá trị của biểu thức $A=\frac{2x-3y}{4x+5y}$.

**Bài 22.** Cho $\frac{x}{y}=\frac{4}{5}$ và $\frac{x}{z}=\frac{3}{2}$. Tìm tỉ số $\frac{y}{z}$.

**Bài 23.** Tỉ số tuổi anh và tuổi em là 150%. Em kém anh 4 tuổi. Tính tuổi anh và tuổi em.

**Bài 24.** Tỉ số tuổi con và tuổi mẹ là 37,5%. Tổng tuổi con và mẹ là 44. Tính tuổi mỗi người.

**Bài 25.** Lớp 6C có 48 học sinh. Số học sinh giỏi bằng 18,75% số học sinh của cả lớp. Số học sinh trung bình bằng 300% số học sinh giỏi. Còn lại là học sinh khá.

a, Tính số học sinh mỗi loại của lớp 6C.

b, Tính tỉ số phần trăm số học sinh trung bình và số học sinh khá so với số học sinh của cả lớp.

**Bài 26.** a, Tính khối lượng đường chứa trong $\frac{3}{4}$ tấn sắn tươi, biết rằng sắn tươi chứa 25% đường.

b, Muốn có 350kg đường thì phải dùng bao nhêu kg sắn tươi.

BDVH KHAI TÂM